

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 615/QĐ-BVNĐ2

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc Biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 - 2022 (lần 8) của Bệnh viện Nhi Đồng 2

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 2

Căn cứ Quyết định số 6227/QĐ-SYT ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Sở Y tế Tp. Hồ Chí Minh về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Nhi Đồng 2 trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ Y tế quy định về việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành;

Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-BVNĐ2 ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Bệnh viện Nhi Đồng 2 về việc phê duyệt dự toán Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 – 2022 của Bệnh viện Nhi Đồng 2 trong thời gian chờ kết quả lựa chọn nhà thầu đấu thầu rộng rãi năm 2022 - 2023;

Căn cứ Quyết định số 7341/QĐ-SYT ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế Tp. Hồ Chí Minh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 – 2022 (lần 8) của Bệnh viện Nhi Đồng 2;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-BVNĐ2 ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Bệnh viện Nhi Đồng 2 về việc phê duyệt Hồ sơ yêu cầu Gói thầu thuốc Biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị; Gói thầu thuốc Generic; Gói thầu thuốc Dược liệu, thuốc Cổ truyền thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 – 2022 (lần 8) của Bệnh viện Nhi Đồng 2;

Căn cứ Quyết định số 606/QĐ-BVNĐ2 ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bệnh viện Nhi Đồng 2 về việc phê duyệt Danh sách xếp hạng nhà thầu Gói thầu thuốc Biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 - 2022 (lần 8) của Bệnh viện Nhi Đồng 2;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu thuốc Biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 - 2022



(lần 8) của Bệnh viện Nhi Đồng 2 ký giữa Bệnh viện Nhi Đồng 2 và Nhà thầu ngày 25 tháng 4 năm 2023;

Theo Tờ trình số 85/TTr-KD ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Tổ Chuyên gia về việc đề nghị phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc Biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 - 2022 (lần 8) của Bệnh viện Nhi Đồng 2;

Theo Báo cáo thẩm định ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Tổ Thẩm định về việc thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc Biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 - 2022 (lần 8) của Bệnh viện Nhi Đồng 2.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc Biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 - 2022 (lần 8) của Bệnh viện Nhi Đồng 2, cụ thể như sau:

- Tên nhà thầu và sản phẩm trúng thầu: *theo Danh mục sản phẩm trúng thầu đính kèm Quyết định này.*
- Tên nhà thầu đề nghị không trúng thầu: *không có.*
- Giá thầu phê duyệt: **1.424.964.500** đồng (*Số tiền bằng chữ: Một tỷ bốn trăm hai mươi bốn triệu chín trăm sáu mươi bốn ngàn năm trăm đồng chẵn*);
- Bên mời thầu: Bệnh viện Nhi Đồng 2;
- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách nhà nước; nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn do cơ quan bảo hiểm xã hội thanh toán; nguồn thu hợp pháp khác;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II năm 2023;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Mua sắm trực tiếp;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2. Bên mời thầu, Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định chịu trách nhiệm:

1. Tự chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá Hồ sơ đề xuất, đề xuất kết quả lựa chọn nhà thầu, thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định.
2. Chuẩn bị nội dung ký kết hợp đồng, lưu ý các điều khoản về chế tài, phương thức thanh toán theo cam kết của nhà thầu tham gia dự thầu.

3. Ký hợp đồng chính thức với nhà thầu trúng thầu, tổ chức thực hiện Hợp đồng mua sắm gói thầu theo quy định hiện hành.

4. Các Nhà thầu trúng thầu chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện gói thầu theo nội dung kết quả lựa chọn nhà thầu được phê duyệt và các quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng khoa Dược và các khoa, phòng trực thuộc Bệnh viện Nhi Đồng 2 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, KD (MT, 25).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



BS. CKII Võ Quốc Bảo



DANH MỤC SẢN PHẨM TRÚNG THẦU

Gói thầu thuốc Biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị
thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 - 2022 (lần 8) của Bệnh viện Nhi Đồng 2
(Đính kèm Quyết định số 615 /QĐ-BVND2 ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Bệnh viện Nhi Đồng 2)

STT	STT HSYC	Họ chất	Tên thuốc cơ bản	Tên thuốc sau điều chỉnh	Nồng độ, Hàm lượng	SĐK hoặc số GPKN	Đường dùng	Dạng bào chế	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng trung thầu	Giá trúng thầu	Thành tiền	Nhóm TCKT	Thời gian thực hiện hợp đồng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2																	
1	1	Budesonid	Pulmicort Respules 0,5mg/ml 20's	Pulmicort Respules	0,5mg/ml	VN-21666-19	Hít	Hỗn dịch khí dung dùng để hít	AstraZeneca AB	Thụy Điển	Hộp 4 gói x 5 ống đơn liều 2ml	Ống	7.000	24.506	174.342.000	BDG	04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
2	2	Budesonid	Pulmicort Respules 500mcg/ 2ml 20's	Pulmicort Respules	500mcg/2ml	VN-19559-16	Hít	Hỗn dịch khí dung dùng để hít	AstraZeneca AB	Thụy Điển	Hộp 4 gói x 5 ống đơn liều 2ml	Ống	15.000	13.834	207.510.000	BDG	04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
3	3	Octreotide	Sandostatin 0,1mg/ml 5x1ml	Sandostatin	0,1mg/ml	VN-17538-13	Tiền	Dung dịch tiêm	Novartis Pharma Stein AG	Thụy Sĩ	Hộp 5 ống 1ml	Ống	2.500	241.525	603.812.500	BDG	04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4	4	Poly (O-2-hydroxyethyl) starch (HES 130/0,4) 30g/ 500ml và Natri chloride 4,5g/500ml	Voluven 6% Sol 500ml Bag 20's	Voluven 6%	30g/500ml (6%); 4,5g/500ml	VN-19651-16	Tiêm truyền tĩnh mạch (IV)	Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch	Fresenius Kabi Deutschland GmbH	Đức	Thùng 20 túi Polyolefine (freelax) 500ml	Túi	2.000	110.000	220.000.000	BDG	04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
5	5	Tigecyclin	Tyagacil IV In fusion 50mg 10's	Tyagacil	50mg	VN-20333-17	Truyền tĩnh mạch	Bột đông khô pha tiêm	Wyeth Lederle S.r.l	Ý	Hộp 10 lọ	Lọ	300	731.000	219.300.000	BDG	04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
TỔNG CỘNG													5 triệu	1.424.964.500			

KT. GIÁM ĐỐC NH PHỔ GIÁM ĐỐC NH NHỊ ĐỒNG 2
BS. CKII. Võ Quốc Bảo